

Số: 27 /2013/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2013

THÔNG TƯ

Ban hành Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 9 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi điểm b khoản 13 điều 13 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 05/2013/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập;

Căn cứ Biên bản ngày 21 tháng 5 năm 2013 của Hội đồng thẩm định Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đào tạo với nước ngoài,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học.

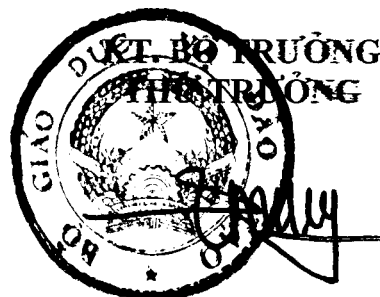
Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 9 năm 2013.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Đào tạo với nước ngoài, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc các Sở giáo dục và đào tạo, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục được giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo TW;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB QPPL);
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ GD&ĐT; website Cục ĐTVNN;
- Lưu: VT, PC, ĐTVNN.



Trần Quang Quý

CHƯƠNG TRÌNH

Bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học

(Ban hành kèm theo Thông tư số 29/2013/TT-BGDĐT ngày tháng năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

a) Trang bị, cập nhật, cung cấp các kiến thức cơ bản về pháp luật giáo dục, kiến thức chuyên môn, các kỹ năng nghiệp vụ cần thiết về hoạt động dịch vụ tư vấn du học cho những đối tượng thực hiện hoạt động dịch vụ tư vấn du học và cần bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ về hoạt động dịch vụ tư vấn du học;

b) Hỗ trợ công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động dịch vụ tư vấn du học.

2. Yêu cầu:

a) Về kiến thức: Nắm vững các quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục và hội nhập quốc tế trong giáo dục; các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động dịch vụ tư vấn du học; các kiến thức cơ bản về hệ thống giáo dục Việt Nam và một số nước trên thế giới; trách nhiệm và nghĩa vụ của người thực hiện hoạt động dịch vụ tư vấn du học; nghiệp vụ tư vấn du học;

b) Về kỹ năng: Nắm vững và nâng cao các kỹ năng nghiệp vụ cần thiết để tổ chức thực hiện hoạt động dịch vụ tư vấn du học; phát triển giáo dục quốc tế; quản lý và hỗ trợ lưu học sinh;

c) Về thái độ: Có ý thức tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm nghề nghiệp trong quá trình tổ chức thực hiện hoạt động dịch vụ tư vấn du học.

II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG

1. Người Việt Nam hoặc người nước ngoài thực hiện hoạt động dịch vụ tư vấn du học.

2. Đối tượng có nhu cầu bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ tổ chức và thực hiện hoạt động dịch vụ tư vấn du học.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Tổng khối lượng kiến thức tối thiểu: 265 tiết, bao gồm:

- Kiến thức bắt buộc: 225 tiết, bao gồm 63 tiết học tập trung và 162 tiết tự học;

- Kiến thức tự chọn: 40 tiết, bao gồm 10 tiết học tập trung và 30 tiết tự học.

2. Nội dung chương trình:

TT	Nội dung	Số tiết	
		Tập trung	Tự học
I	NỘI DUNG BẮT BUỘC		
	Chuyên đề 1: Tổng quan chính sách và pháp luật về giáo dục	18	45
1	Quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật hiện hành của Nhà nước về giáo dục; về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và hội nhập quốc tế về giáo dục	12	36
2	Pháp luật hiện hành về hoạt động dịch vụ tư vấn du học	3	9
3	Hội thảo 1	3	
Kiểm tra kết thúc chuyên đề 1			
	Chuyên đề 2: Hệ thống giáo dục Việt Nam và một số nước trên thế giới	21	54
4	Tổng quan về hệ thống giáo dục Việt Nam	3	9
5	Hệ thống giáo dục một số nước trên thế giới	5	15
6	Hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục và xếp hạng cơ sở đào tạo nước ngoài	5	15
7	Một số vấn đề về công nhận văn bằng của Việt Nam và nước ngoài	5	15
8	Hội thảo 2	3	
Kiểm tra kết thúc chuyên đề 2			
	Chuyên đề 3: Nghiệp vụ tư vấn du học	24	63
9	Kỹ năng tư vấn du học	15	45
10	Trách nhiệm nghề nghiệp trong quá trình thực hiện hoạt động dịch vụ tư vấn du học	3	9
11	Quản lý và hỗ trợ lưu học sinh	3	9
12	Hội thảo 3	3	
II	NỘI DUNG TỰ CHỌN (chọn 2 trong 4 nội dung)	10	30
13	Tổ chức sự kiện giáo dục quốc tế	5	15
14	Phát triển giáo dục quốc tế	5	15
15	Hồ sơ tài chính và thị thực du học	5	15
16	Giải quyết tranh chấp	5	15
Kiểm tra kết thúc chuyên đề 3			
THI KẾT THÚC KHÓA BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ TƯ VẤN DU HỌC			

IV. MÔ TẢ NỘI DUNG CÁC CHUYÊN ĐỀ

1. Tổng quan chính sách và pháp luật về giáo dục

Nội dung chính bao gồm:

a) Quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật hiện hành của Nhà nước về giáo dục; về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và hội nhập quốc tế về giáo dục:

- Nội dung cơ bản các Nghị quyết của Đảng về giáo dục; hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; hội nhập quốc tế về giáo dục;

- Nội dung cơ bản các Luật Giáo dục, Luật Đạy nghề, Luật Giáo dục Đại học hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Nội dung cơ bản các Chiến lược, Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam, phát triển nhân lực ngành giáo dục, phát triển giáo dục và dạy nghề Việt Nam các thời kỳ;

- Nội dung cơ bản các Nghị định hiện hành của Chính phủ về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; các Đề án đào tạo ở nước ngoài và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

b) Pháp luật hiện hành về hoạt động dịch vụ tư vấn du học:

- Nội dung cơ bản Quyết định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ về công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

- Quy định về xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam;

- Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan khác.

c) Hội thảo 1: Học viên và giảng viên, giáo viên, báo cáo viên, khách mời, chuyên gia thảo luận để nắm vững các kiến thức đã tiếp thu trên lớp.

2. Hệ thống giáo dục Việt Nam và một số nước trên thế giới

a) Tổng quan về hệ thống giáo dục Việt Nam:

- Mục tiêu giáo dục;

- Hệ thống giáo dục quốc dân;

- Danh sách các cơ sở giáo dục;

- Tình hình lưu học sinh Việt Nam và xu hướng.

b) Hệ thống giáo dục một số nước trên thế giới:

- Hệ thống giáo dục Hoa Kỳ, Ca-na-đa;

- Hệ thống giáo dục Anh, Úc, Niu Di-lân;

- Hệ thống giáo dục Pháp, Đức, Nga;

- Hệ thống giáo dục Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Xing-ga-po;

- Hệ thống giáo dục một số nước khác.

c) Hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục và xếp hạng cơ sở giáo dục nước ngoài:

- Hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục một số nước;
- Hệ thống xếp hạng cơ sở giáo dục uy tín trên thế giới.

d) Một số vấn đề về công nhận văn bằng của Việt Nam và nước ngoài:

- Tổng quan vấn đề công nhận văn bằng;
- Các Hiệp định, Thỏa thuận công nhận tương đương văn bằng giữa Việt Nam và các nước;

- Trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp.

đ) Hội thảo 2: Học viên và giảng viên, giáo viên, báo cáo viên, khách mời, chuyên gia thảo luận để nắm vững các kiến thức đã tiếp thu trên lớp.

3. Nghiệp vụ tư vấn du học

a) Kỹ năng tư vấn du học:

- Kỹ năng phân tích, nghiên cứu nhu cầu của khách hàng;
- Kỹ năng phỏng vấn, tư vấn, cung cấp thông tin, định hướng và thuyết phục khách hàng;

- Kỹ năng tra cứu thông tin trường, chương trình học, xin thư mời nhập học;

- Kỹ năng đánh giá hồ sơ và lập dự kiến kế hoạch du học;

- Kỹ năng chuẩn bị hồ sơ xin học bổng, miễn giảm học phí;

- Kỹ năng soạn thảo hợp đồng dịch vụ du học.

b) Trách nhiệm nghề nghiệp trong quá trình thực hiện hoạt động dịch vụ tư vấn du học:

- Những tình huống thường gặp;

- Trách nhiệm và nghĩa vụ của người thực hiện tư vấn du học;

- Đạo đức nghề nghiệp.

c) Quản lý và hỗ trợ lưu học sinh:

- Những vấn đề thường gặp trong quản lý và hỗ trợ lưu học sinh;

- Kỹ năng quản lý hồ sơ lưu học sinh;

- Kỹ năng hỗ trợ quá trình học tập của lưu học sinh;

- Kỹ năng phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan đại diện ngoại giao quản lý và hỗ trợ lưu học sinh;

- Kỹ năng thống kê và báo cáo.

d) Hội thảo 3: Học viên và giảng viên, báo cáo viên, khách mời, chuyên gia thảo luận để nắm vững các kỹ năng đã tiếp thu trên lớp.

4. Các chuyên đề tự chọn

a) Tổ chức sự kiện giáo dục quốc tế:

- Kỹ năng xúc tiến hoạt động giáo dục quốc tế;
- Kỹ năng tổ chức sự kiện, hội thảo;
- Kỹ năng chuẩn bị hợp đồng;
- Kỹ năng quản lý tài chính.

b) Phát triển giáo dục quốc tế:

- Kỹ năng soạn văn bản, thư điện tử, thỏa thuận hợp tác;
- Kỹ năng thương lượng, đàm phán ký kết thỏa thuận với cơ sở giáo dục;
- Kỹ năng phát triển mạng lưới đối tác.

c) Hồ sơ tài chính và thị thực du học:

- Kỹ năng chuẩn bị hồ sơ tài chính, chứng minh tài chính;
- Kỹ năng chuẩn bị hồ sơ xin cấp thị thực du học.

d) Giải quyết tranh chấp:

- Các tranh chấp phát sinh trong hoạt động dịch vụ tư vấn du học;
- Kỹ năng hòa giải tranh chấp và giải quyết khiếu nại.

5. Tài liệu tham khảo

Danh mục tài liệu tham khảo gợi ý của các học phần bao gồm:

a) Nghị quyết của Đảng về giáo dục; về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và hội nhập quốc tế về giáo dục;

b) Luật Giáo dục, Luật Dạy nghề, Luật Giáo dục Đại học hiện hành và các văn bản hướng dẫn thi hành;

c) Chiến lược, Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam, phát triển nhân lực ngành giáo dục, phát triển giáo dục và dạy nghề Việt Nam hiện hành;

d) Nghị định của Chính phủ về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành;

đ) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

e) Quy định do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về trình tự, thủ tục công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp;

g) Các văn bản quy phạm pháp luật khác quy định hoạt động dịch vụ tư vấn du học, hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

h) Các văn bản quy định về xuất, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

i) Các Đề án đào tạo cán bộ ở nước ngoài bằng Ngân sách Nhà nước hiện hành;

k) Các trang thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan phụ trách giáo dục tại các nước, cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam và các nước và các trang thông tin điện tử có liên quan khác;

l) Tình huống thực tế, các bài thuyết trình, chia sẻ kinh nghiệm của các chuyên gia, nhà quản lý giáo dục và người có kinh nghiệm trong lĩnh vực hoạt động dịch vụ tư vấn du học;

m) Tài liệu tham khảo của các cơ quan, tổ chức trong nước và nước ngoài liên quan đến kỹ năng nghiệp vụ tư vấn du học và hoạt động dịch vụ tư vấn du học;

n) Các tài liệu khác.

V. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học cho các đối tượng thực hiện hoạt động dịch vụ tư vấn du học và đối tượng chưa có Chứng chỉ nghiệp vụ tư vấn du học, có nhu cầu nâng cao kiến thức, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tổ chức và thực hiện hoạt động dịch vụ tư vấn du học là công cụ giúp Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý công tác bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học trong cơ sở bồi dưỡng.

1. Căn cứ vào chương trình bồi dưỡng này, các cơ sở giáo dục được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng đề cương chi tiết và tài liệu cho các chuyên đề (bắt buộc và tự chọn) để tiến hành bồi dưỡng cho người học.

Các đối tượng chưa qua bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học phải được học đầy đủ phần nội dung kiến thức bắt buộc tối thiểu của chương trình bồi dưỡng này.

Các đối tượng đã có Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học của nước ngoài cấp thì được miễn trừ các phần kiến thức tương đương.

2. Phương pháp bồi dưỡng: chủ yếu là thuyết trình, thảo luận, tình huống, hỏi và giải đáp, tự học, tự nghiên cứu.

3. Hình thức tổ chức bồi dưỡng: Tập trung.

4. Ngôn ngữ dùng trong giảng dạy, kiểm tra và thi: Tiếng Việt.

5. Sau mỗi chuyên đề người học cần được đ^unh giá kết quả học tập thông qua các bài kiểm tra.

6. Điểm thi cuối khóa bồi dưỡng là căn cứ để các cơ sở giáo dục được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học xét, cấp Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ tư vấn du học.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

